

Câu	Nội dung	Điểm
1	Anh (chị) hãy phân tích định nghĩa vật chất của Lênin. (SV trình bày đảm bảo các ý sau)	3,0 đ
	Quan niệm về vật chất của V.I. Lênin: “Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh, và tồn tại không lệ thuộc vào cảm giác”	0,75 đ
	Nội dung định nghĩa vật chất của Lênin: <i>Thứ nhất</i> , vật chất là thực tại khách quan - cái tồn tại hiện thực bên ngoài ý thức và không lệ thuộc vào ý thức. Khi nói vật chất là một phạm trù triết học là muốn nói phạm trù này là sản phẩm của sự trừu tượng hóa, không có sự tồn tại cảm tính. Như vậy, mọi sự vật, hiện tượng từ vi mô đến vĩ mô, từ những cái đã biết đến những cái chưa biết, từ những sự vật “giản đơn nhất” đến những hiện tượng vô cùng “kỳ lạ”, dù tồn tại trong tự nhiên hay trong xã hội cũng đều là những đối tượng tồn tại khách quan, độc lập với ý thức con người, nghĩa là đều thuộc phạm trù vật chất, đều là các dạng cụ thể của vật chất. Xã hội loài người cũng là một dạng tồn tại đặc biệt của vật chất.	0,75 đ
	<i>Thứ hai</i> , vật chất là cái mà khi tác động vào các giác quan con người thì đem lại cho con người cảm giác. Trái với quan niệm “khách quan” mang tính chất duy tâm về sự tồn tại của vật chất, V.I. Lênin khẳng định rằng, vật chất luôn biểu hiện đặc tính hiện thực khách quan của mình thông qua sự tồn tại không lệ thuộc vào ý thức của các sự vật, hiện tượng cụ thể, tức là luôn biểu hiện sự tồn tại hiện thực của mình dưới dạng các thực thể. Chủ nghĩa duy vật biện chứng không bàn đến vật chất một cách chung chung, mà bàn đến nó trong mối quan hệ với ý thức của con người; trong đó, xét trên phương diện nhận thức luận thì vật chất là cái có trước, là tính thứ nhất, là cội nguồn của cảm giác (ý thức); còn cảm giác (ý thức) là cái có sau, là tính thứ hai, là cái phụ thuộc vào vật chất.	0,75 đ

Câu	Nội dung	Điểm
	<p><i>Thứ ba</i>, vật chất là cái mà ý thức chẳng qua chỉ là sự phản ánh của nó. Chỉ có một thế giới duy nhất là thế giới vật chất. Trong thế giới ấy, theo quy luật vốn có của nó mà đến một thời điểm nhất định sẽ cùng một lúc tồn tại hai hiện tượng - hiện tượng vật chất và hiện tượng tinh thần. Các hiện tượng vật chất luôn tồn tại khách quan, không lệ thuộc vào các hiện tượng tinh thần.</p> <p>Cảm giác là cơ sở duy nhất của mọi sự hiểu biết, song bản thân nó lại không ngừng chép lại, chụp lại, phản ánh hiện thực khách quan, nên về nguyên tắc, con người có thể nhận thức được thế giới vật chất. Trong thế giới vật chất không có gì là không thể biết, chỉ có những cái đã biết và những cái chưa biết, do hạn chế của con người trong từng giai đoạn lịch sử nhất định.</p>	0,75 đ
	Tổng điểm câu 1	3,0 đ
2	<p>Anh (chị) hãy trình bày ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, liên hệ thực tiễn. <i>(SV trình bày đảm bảo các ý sau)</i></p> <p>Từ nội dung của nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, phép biện chứng khái quát thành nguyên tắc toàn diện với những yêu cầu đối với chủ thể hoạt động nhận thức và thực tiễn sau:</p> <p><i>Thứ nhất</i>, khi nghiên cứu, xem xét đối tượng cụ thể, cần đặt nó trong chính thể thống nhất của tất cả các mặt, các bộ phận, các yếu tố, các thuộc tính, các mối liên hệ của chính thể đó.</p> <p><i>Liên hệ thực tiễn:</i></p> <p><i>Thứ hai</i>, chủ thể phải rút ra được các mặt, các mối liên hệ tất yếu của đối tượng đó và nhận thức chúng trong sự thống nhất hữu cơ nội tại, bởi chỉ có như vậy, nhận thức mới có thể phản ánh được đầy đủ sự tồn tại khách quan với nhiều thuộc tính, nhiều mối liên hệ, quan hệ và tác động qua lại của đối tượng.</p> <p><i>Liên hệ thực tiễn:</i></p> <p><i>Thứ ba</i>, cần xem xét đối tượng này trong mối liên hệ với đối tượng khác và với môi trường xung quanh, kể cả các mặt của các mối liên hệ trung gian, gián tiếp.</p> <p><i>Liên hệ thực tiễn:</i></p> <p><i>Thứ tư</i>, quan điểm toàn diện đối lập với quan điểm phiến diện, một chiều, chỉ thấy mặt này mà không thấy mặt khác.</p> <p><i>Liên hệ thực tiễn:</i></p>	<p style="text-align: center;">3,0 đ</p> <p style="text-align: center;">0,75 đ</p> <p style="text-align: center;">0,75 đ</p> <p style="text-align: center;">0,75 đ</p> <p style="text-align: center;">3,0 đ</p>
	Tổng điểm câu 2	3,0 đ

Câu	Nội dung	Điểm
	<p>Thực tiễn là gì? Anh (chị) hãy phân tích vai trò của thực tiễn đối với nhận thức. (SV trình bày đảm bảo các ý sau)</p>	4,0 đ
	<p>Thực tiễn là gì: Thực tiễn là toàn bộ những hoạt động vật chất - cảm tính, có tính lịch sử - xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội phục vụ nhân loại tiến bộ.</p>	0,25 đ
3	<p>Anh (chị) hãy phân tích vai trò của thực tiễn đối với nhận thức, liên hệ thực tiễn:</p> <p><i>Thứ nhất</i>, thực tiễn là cơ sở, động lực của nhận thức. Bằng và thông qua hoạt động thực tiễn, con người tác động vào thế giới khách quan, buộc chúng phải bộc lộ những thuộc tính, những quy luật để con người nhận thức. Chính thực tiễn cung cấp những tài liệu, vật liệu cho nhận thức của con người. Không có thực tiễn thì không có nhận thức, không có khoa học, không có lý luận, bởi lẽ tri thức của con người xét đến cùng là được nảy sinh từ thực tiễn. Thực tiễn luôn đề ra nhu cầu, nhiệm vụ và phương hướng phát triển của nhận thức, vì thế nó luôn thúc đẩy cho sự ra đời của các ngành khoa học. Thực tiễn có tác dụng rèn luyện các giác quan của con người, làm cho chúng phát triển tinh tế hơn, hoàn thiện hơn, trên cơ sở đó giúp quá trình nhận thức của con người tốt hơn. Hoạt động thực tiễn còn là cơ sở chế tạo ra các công cụ, phương tiện, máy móc mới hỗ trợ con người trong quá trình nhận thức, chẳng hạn kính hiển vi, kính thiên văn, máy vi tính, v.v., đã mở rộng khả năng của các khí quan nhận thức của con người. Như vậy, thực tiễn chính là nền tảng, cơ sở để nhận thức của con người nảy sinh, tồn tại, phát triển. Không những vậy, thực tiễn còn là động lực thúc đẩy nhận thức phát triển.</p>	1,25 đ
	<p><i>Thứ hai</i>, thực tiễn là mục đích của nhận thức. Nhận thức của con người ngay từ khi mới xuất hiện trên trái đất đã bị quy định bởi những nhu cầu thực tiễn, bởi lẽ, muốn sống, muốn tồn tại, con người phải sản xuất và cải tạo xã hội. Chính nhu cầu sản xuất vật chất và cải tạo xã hội buộc con người phải nhận thức thế giới xung quanh. Nhận thức của con người là nhằm phục vụ thực tiễn, soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo thực tiễn chứ không phải để trang trí hay phục vụ cho những ý tưởng viển vông. Nếu không vì thực tiễn, nhận thức sẽ mất phương hướng, bế tắc.</p>	1,25 đ
	<p><i>Thứ ba</i>, thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý. Tri thức của con người là kết quả của quá trình nhận thức, tri thức đó có thể phản ánh đúng hoặc không đúng hiện thực. Không thể lấy tri thức để kiểm tra tri thức, cũng không thể lấy sự hiển nhiên, hay sự tán</p>	1,25 đ

Câu	Nội dung	Điểm
	<p>thành của số đông hoặc sự có lợi, có ích để kiểm tra sự đúng, sai của tri thức.</p> <p>Theo Triết học Mác - Lênin, thực tiễn là tiêu chuẩn khách quan duy nhất để kiểm tra chân lý. Dựa vào thực tiễn, người ta có thể chứng minh, kiểm nghiệm chân lý bởi chỉ có thực tiễn mới có thể vật chất hóa được tri thức, hiện thực hóa được tư tưởng, qua đó mới khẳng định được chân lý hoặc phủ định một sai lầm nào đó.</p>	
	Tổng điểm câu 3	4,0 đ